

BỘ TÀI CHÍNH-BỘ LAO
ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

Số:
35/2005/TTLT/BLĐTBXH-
BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2005

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

***Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 234/2005/QĐ-TTg ngày 26 tháng 9 năm
2005***

***của Thủ tướng chính phủ về chế độ đặc thù đối với công nhân, nhân viên, viên
chức
một số ngành, nghề trong các công ty nhà nước***

*Căn cứ Quyết định số 234/2005/QĐ-TTg ngày 26 tháng 9 năm 2005 của Thủ tướng
Chính phủ về chế độ đặc thù đối với công nhân, nhân viên, viên chức (gọi tắt là
người lao động) một số ngành, nghề trong các công ty Nhà nước, liên tịch Bộ Lao
động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện như sau:*

I. CHẾ ĐỘ ĂN ĐỊNH LƯỢNG

1. Đối tượng áp dụng chế độ ăn định lượng quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm
theo Thông tư này.

2. Mức ăn định lượng gồm 5 mức: 32.000 đồng/ngày; 37.000 đồng/ngày; 45.000
đồng/ngày; 80.000 đồng/ngày và 110.000 đồng/ngày.

Các mức ăn này áp dụng cho các đối tượng quy định tại Phụ lục số 01 nêu trên.

3. Cách tính: Mức ăn định lượng tính theo số ngày làm việc thực tế được quy định
như sau:

a) Đối với người lao động làm việc theo thời gian

- Làm việc theo tháng, thì số ngày làm việc thực tế được hưởng mức ăn không vượt
quá số ngày làm việc tiêu chuẩn trong tháng do công ty lựa chọn nhưng tối đa không

vượt quá 26 ngày/tháng;

- Làm việc theo tuần, thì số ngày làm việc thực tế được hưởng mức ăn không vượt quá số ngày làm việc tiêu chuẩn trong tuần do công ty lựa chọn nhưng tối đa không quá 6 ngày/tuần;

- Làm việc theo ngày, nếu làm từ 4 giờ trở lên được hưởng mức ăn cả ngày, dưới 4 giờ được hưởng 1/2 mức ăn.

b) Đối với người lao động làm việc theo sản phẩm, khoán khối lượng công việc, thì ngày làm việc được hưởng mức ăn tính theo ngày định mức và mức độ hoàn thành công việc được giao. Trường hợp hoàn thành vượt định mức, thì ngày làm việc được hưởng mức ăn tối đa bằng số ngày làm việc tiêu chuẩn trong tháng do công ty lựa chọn nhưng không vượt quá 26 ngày/tháng, nếu thời gian làm việc tính theo tháng hoặc bằng số ngày làm việc tiêu chuẩn trong tuần do công ty lựa chọn nhưng không quá 6 ngày/tuần, nếu thời gian làm việc tính theo tuần.

II. CHẾ ĐỘ THƯỞNG AN TOÀN

1. Đối tượng áp dụng chế độ thưởng an toàn được quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Mức thưởng an toàn gồm 2 mức: 20% và 15% lương cấp bậc, chức vụ.

Mức thưởng an toàn được áp dụng cho các đối tượng quy định tại Phụ lục số 02 nêu trên.

3. Nguyên tắc thưởng

a) Tập thể, cá nhân thực hiện đúng các quy định bảo đảm an toàn trong sản xuất, kinh doanh theo tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành thì được hưởng tiền thưởng.

b) Tập thể, cá nhân để xảy ra sự cố mất an toàn thì căn cứ các mức độ gây thiệt hại, phạm vi ảnh hưởng và trách nhiệm cụ thể không được thưởng cả tháng, cả quý hoặc cả năm kể từ ngày để xảy ra sự cố.

c) Công ty, đơn vị phải xây dựng quy chế thưởng an toàn phù hợp với hoạt động sản xuất, kinh doanh để thưởng cho tập thể, cá nhân.

4. Quỹ tiền thưởng

a) Quỹ tiền thưởng an toàn được tính theo công thức sau:

$$V_{tt} = L_{đh} \times H_{cb} \times L_{ttct} \times M_{tt} \times 12 \text{ tháng}$$

Trong đó:

- V_{tt} : Quỹ tiền thưởng an toàn tính theo năm;
- $L_{đh}$: Lao động được hưởng tiền thưởng;
- H_{cb} : Hệ số lương cấp bậc, chức vụ, lương chuyên môn, nghiệp vụ bình quân;
- L_{ttct} : Mức lương tối thiểu của công ty (là mức lương tối thiểu để tính đơn giá tiền lương đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thẩm định).
- M_{tt} : Mức tiền thưởng an toàn được hưởng (15%, 20%).

b) Quỹ tiền thưởng được sử dụng trên cơ sở các quy định tại điểm 1, 2 và 3 nêu trên. Trường hợp do không bảo đảm an toàn nhưng đã chi vượt quỹ tiền thưởng quy định thì thực hiện giảm trừ tương ứng vào năm kế tiếp.

III. PHỤ CẤP THỢ LẶN

1. Đối tượng áp dụng: Thợ lặn xếp lương theo bảng lương B.7 trong thời gian lặn phục vụ các công trình dầu khí, giao thông, thủy lợi...

2. Mức phụ cấp: Khi lặn sâu hơn 3m thì mỗi giờ lặn thực tế được hưởng phụ cấp tính theo hệ số so với mức lương tối thiểu chung như sau:

- Từ 03m đến 10m, áp dụng mức 0,1;
- Trên 10m đến 20m, áp dụng mức 0,25;
- Trên 20m đến 30m, áp dụng mức 0,4;
- Trên 30m đến 40m, áp dụng mức 0,55;
- Trên 40m đến 50m, áp dụng mức 0,7;
- Trên 50m, cứ lặn sâu thêm 10m thì phụ cấp tăng 0,1 nhưng mức tối đa không quá 1 lần mức lương tối thiểu chung.

Khi thực hiện các cuộc lặn phức tạp, khó khăn, nguy hiểm như: lặn ở nơi có dòng chảy xiết; có cáp sóng lớn; trong vùng có nổ mìn; có động vật nguy hiểm; hàn, cắt dưới nước với khoảng cách chật hẹp và tầm nhìn ngắn thì được tăng thêm 30% mức tương ứng quy định nêu trên.